

ỦY BAN NHÂN DÂN

TỈNH TÂY NINH

Số: 1113/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 31 tháng 5 năm 2017

## KẾ HOẠCH

### Triển khai chữ ký số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Tây Ninh năm 2018

#### I. Căn cứ lập Kế hoạch

Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005;

Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;

Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/2/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Quyết định số 260-QĐ/TW ngày 01/10/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc ban hành Chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng giai đoạn 2015-2020;

Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành về tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Thông tư số 08/2016/TT-BQP ngày 01/02/2016 của Bộ Quốc phòng Quy định về cung cấp, quản lý và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội;

Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong việc gửi, nhận và sử dụng văn bản điện tử của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Quyết định số 3379/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2016 – 2020;

Quyết định số 3250/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2017 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Văn bản số 244/CTSBMTT-KHTC ngày 29/7/2016 của Cục Chứng thư số và Bảo mật thông tin/Ban Cơ yếu Chính phủ về việc sử dụng chứng thư số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc thực hiện dịch vụ thuế điện tử và bảo hiểm xã hội.

## **II. Mục tiêu**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ của mỗi cơ quan nhà nước, giữa các cơ quan nhà nước với nhau và giữa cơ quan nhà nước với công dân, tổ chức, doanh nghiệp; thay thế văn bản giấy; sử dụng hiệu quả hệ thống thư điện tử hoặc hệ thống quản lý văn bản và điều hành để gửi, nhận văn bản hành chính giữa các cơ quan nhà nước với nhau hoặc với các cơ quan khác; góp phần thúc đẩy nhiệm vụ đổi mới trong hoạt động của cơ quan nhà nước trong chương trình cải cách hành chính của tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Đảm bảo 70% văn bản hành chính trao đổi giữa các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến xã được sử dụng hoàn toàn dưới dạng văn bản điện tử có ứng dụng chữ ký số.

- 100% Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn ứng dụng chữ ký số vào hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử.

- 89% Sở, ban, ngành; 100% UBND các huyện, thành phố; 100% UBND các xã, phường, thị trấn ứng dụng chữ ký số vào hệ thống một cửa điện tử.

## **III. Nội dung Kế hoạch**

### **1. Tăng cường nhận thức, đào tạo nhân lực để triển khai ứng dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số**

Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nhằm giúp các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước nâng cao nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của việc ứng dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong hoạt động trao đổi thông tin, gửi/nhận văn bản điện tử; quản lý, khai thác

và sử dụng có hiệu quả cũng như khả năng hỗ trợ người dùng khi ứng dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số do Ban Cơ yếu cung cấp.

Tổ chức tập huấn hướng dẫn sử dụng thiết bị ký số trên phần mềm Văn phòng điện tử và hệ thống một cửa điện tử cho cán bộ, công chức được cấp thiết bị và các cá nhân liên quan (Văn thư: phụ trách ký số cho đơn vị khi phát hành văn bản; phụ trách CNTT: hỗ trợ kỹ thuật nếu xảy ra lỗi trong quá trình ký số).

## **2. Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật**

- Nâng cấp và hoàn chỉnh hệ thống mạng nội bộ (LAN) cho các cơ quan nhà nước từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn; đảm bảo hệ thống mạng LAN của các cơ quan, đơn vị kết nối với hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; đảm bảo hệ thống an toàn thông tin cơ bản của các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh triển khai sử dụng các ứng dụng phục vụ quản lý điều hành, ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

## **3. Triển khai ứng dụng chứng thư số**

- Đăng ký cấp mới, gia hạn chứng thư số cho các tổ chức là các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Đăng ký cấp mới, gia hạn chứng thư số cho các cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh.

- Đăng ký cấp mới, gia hạn chứng thư số cho thiết bị, dịch vụ, phần mềm.

- Đăng ký sử dụng thiết bị ký số tập trung tốc độ cao (HSM).

- Ứng dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp để thực hiện giao dịch điện tử về hồ sơ đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm tự nguyện.

- Triển khai chữ ký số trên thiết bị di động và tích hợp chữ ký số vào hệ thống các phần mềm ứng dụng giúp Lãnh đạo và các chức danh quản lý có thể theo dõi công việc giao đến từng cán bộ, công chức.

## **4. Lộ trình thực hiện theo từng quý trong năm 2018**

*(Phụ lục đính kèm)*

## **IV. Giải pháp triển khai**

### **1. Giải pháp tài chính**

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách của tỉnh cho việc triển khai ứng dụng chữ ký số theo nội dung Kế hoạch này.

- Khuyến khích các cơ quan nhà nước chủ động bố trí kinh phí, huy động các nguồn lực khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin tại đơn vị, sẵn sàng cho việc ứng dụng chữ ký số.

## **2. Giải pháp triển khai**

- Tuyên truyền về sự cần thiết và tính hiệu quả của ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về chữ ký số.

- Hoàn thành việc triển khai các dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đảm bảo hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin như triển khai: hệ thống Trang/Cổng thông tin điện tử; Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống một cửa điện tử.

- Bảo đảm thực hiện Quy chế cung cấp, quản lý và sử dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; Đưa nội dung quy định về chữ ký số vào các quy chế quản lý, vận hành và sử dụng các hệ thống thông tin có yêu cầu tích hợp ứng dụng chữ ký số.

## **3. Giải pháp về tổ chức chỉ đạo thực hiện**

- Tăng cường sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, đảm bảo các điều kiện cần thiết cho việc triển khai ứng dụng chữ ký số.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban cơ yếu Chính phủ nhằm đảm bảo việc triển khai cung cấp chữ ký số theo nội dung Kế hoạch này.

- Nâng cao năng lực, nghiệp vụ quản lý công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị, đảm bảo công tác tham mưu, hỗ trợ triển khai kế hoạch này.

## **4. Giám sát, đánh giá việc thực hiện**

- Xây dựng cơ chế phối hợp giám sát liên ngành giữa Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Nội vụ để nhằm đảm bảo việc thực hiện đồng bộ nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính.

- Lồng ghép tiêu chí sử dụng chữ ký số vào bộ tiêu chí đánh giá về cải cách thủ tục hành chính.

## **V. Tổ chức thực hiện**

### **1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, chủ động tổ chức triển khai ứng dụng chứng thư số chuyên dùng tại cơ quan, đơn vị mình. Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và

Truyền thông trong công tác đăng ký, chuyển giao, quản lý và sử dụng chứng thư số.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tiếp nhận, tổng hợp đề nghị cấp hoặc thu hồi chứng thư số; xét duyệt và lập danh sách thuê bao đề nghị cấp hoặc thu hồi chứng thư số, gửi cơ quan tiếp nhận yêu cầu chứng thực.

- Tiếp nhận bàn giao chứng thư số từ cơ quan tiếp nhận yêu cầu chứng thực và chuyển giao về thuê bao.

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo đẩy mạnh triển khai ứng dụng chữ ký số cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo đúng kế hoạch.

- Tổ chức triển khai chữ ký số theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Lập dự toán kinh phí đưa vào Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh Tây Ninh năm 2018 .

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức đào tạo sử dụng chứng thư số cho cán bộ, công chức và tích hợp chứng thư số vào các ứng dụng chuyên ngành.

- Theo dõi đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

## **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cân đối ngân sách đảm bảo kinh phí triển khai chứng thư số trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

## **VI. Kiến nghị, đề xuất**

### **1. Ban cơ yếu Chính phủ**


- Sớm triển khai hệ thống phần mềm quản lý chứng thư số trên toàn quốc để thuận tiện trong việc đăng ký, thu hồi và thay đổi thông tin chứng thư số của địa phương.

- Sớm có phương án triển khai chữ ký số trên thiết bị di động.

### **2. Bộ Nội vụ**

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trong công tác văn thư, lưu trữ, sử dụng văn bản điện tử nhằm khuyến khích, tăng cường sử dụng văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số rộng rãi trong các cơ quan nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chữ ký số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước tỉnh Tây Ninh năm 2018, UBND tỉnh Tây Ninh yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng nội dung Kế hoạch này./.

*Nơi nhận:* 

- Ban Cơ yếu Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TTTT;
- LĐVP;
- Phòng: KGVX, TTTH;
- Lưu VT, VPUBND tỉnh.

6

KI.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến



## PHỤ LỤC 2

Nhu cầu sử dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số năm 2018  
(Kèm theo Kế hoạch số 1442/KH-UBND ngày 31/5/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh)

### 1. Nhu cầu cấp CTS năm 2018 trong văn bản điện tử, các hệ thống điều hành, tác nghiệp

TT	Nội dung	ĐVT	Nhu cầu năm 2018								Hình thức tiếp nhận, địa điểm nhận chứng thư
			Quý 1		Quý 2		Quý 3		Quý 4		
			Cấp mới	Gia hạn	Cấp mới	Gia hạn	Cấp mới	Gia hạn	Cấp mới	Gia hạn	
I	Chứng thư số phục vụ bảo mật										- Hình thức tiếp nhận: chuyên phát nhanh - Địa điểm: miền Nam
	Cộng I		0			0					
II	Chứng thư số phục vụ ký, xác thực										
1	Chứng thư số cho tổ chức	Cái	16								
2	Chứng thư số cho cá nhân	Cái	32		190						
3	Chứng thư số cho thiết bị, dịch vụ, phần mềm										
	Cộng II		48		190		0				
III	Nhu cầu triển khai sử dụng thiết bị ký số tập trung tốc độ cao HSM	Cái			145		270				
	Cộng III		0		145		270				
IV	Nhu cầu triển khai sử dụng chữ ký số trên thiết bị di động	Cái	145		270						
	Cộng IV		145		270						
	Tổng cộng		193		605		270				

2. Nhu cầu ứng dụng chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong các dịch vụ công trực tuyến: Chưa có nhu cầu

TT	Tên dịch vụ công trực tuyến	Mức độ dịch vụ	Mô tả chức năng của dịch vụ	Tên nhà phát triển dịch vụ	Thời gian dự kiến ứng dụng

3. Nhu cầu sử dụng chứng thư số của Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc thực hiện khai nộp các dịch vụ Thuế điện tử, Bảo hiểm xã hội điện tử.

Nội dung	Kê khai Thuế	Kê khai Bảo hiểm	Kê khai Hải quan
Số lượng cơ quan, đơn vị đang sử dụng		241	
Số lượng cơ quan, đơn vị có nhu cầu trong năm 2018		0	